

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TC
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/DS-ST
Ngày: 02/3/2023
*V/v tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tiên Nghiệm.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung.

- Ông Huỳnh Bửu Hòa.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Thạch Thị Minh Châu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 02 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TC, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 3390/2021/TLST-DS, ngày 10 tháng 5 năm 2021, về Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2023/QĐST- DS, ngày 13 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Huỳnh Minh Đ, sinh năm 1961 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp Ông R, xã TS, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Bà Đinh Thị T, sinh năm 1974 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp HT, xã HH, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Huỳnh Tấn L, sinh năm 1998 (có đơn xin xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp Ông R, xã TS, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09/3/2021, trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Huỳnh Minh Đ trình bày:

Từ ngày 08/10/2020 đến 17/10/2020 âm lịch, chị Đinh Thị T có mua thịt heo thiếu của ông nhiều lần nhưng còn nợ lại 06 lần với số tiền bằng 3.636.000

đồng, việc mua bán này chỉ thỏa thuận bằng lời nói, không có lập văn bản, chị T mua về để bán hủ tít, mỗi lần chị T lấy thịt heo thì ông có ghi vào sổ theo dõi. Sau đó, ông có đến nhà chị T để yêu cầu thanh toán số tiền còn nợ nhưng chị T chỉ thừa nhận có thiếu 02 lần bằng 1.325.000 đồng, ông không đồng ý nên phát sinh tranh chấp.

Nay ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Đinh Thị T phải trả cho ông số tiền còn nợ bằng 3.636.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Tại bản tự khai ngày 21/5/2021, trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, bị đơn chị Đinh Thị T trình bày:

Trong tháng 10 năm 2020, chị có mua thiếu thịt heo của ông Huỳnh Minh Đ để nấu hủ tít bán buổi sáng, việc mua bán chỉ thỏa thuận lời nói, không có lập văn bản, vào chiều hàng ngày thì ông Đ đến nhà để lấy tiền, có lúc con ông Đ là anh L đến lấy tiền thay ông Đ, chị đã trả đầy đủ. Việc theo dõi tiền mua bán thì ông Đ có ghi vào tờ vé số cũ, khi trả tiền thì cũng bỏ tờ vé số đó. Riêng ngày 16 và ngày 17 tháng 10 năm 2020, ông Đ có giao thịt heo cho chị không đến lấy tiền, nên hai ngày này chị còn nợ lại, cụ thể 16/10/2020 chị còn nợ số tiền bằng 608.000 đồng và ngày 17/10/2020 chị còn nợ số tiền bằng 717.000 đồng, tổng cộng 1.325.000 đồng.

Nay chị không thống nhất yêu cầu khởi kiện của ông Đ, chị đồng ý trả cho ông Đ số tiền còn nợ bằng 1.325.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Huỳnh Tấn L vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Giữa ông Đ với chị T giao dịch mua bán thịt heo. Ông Đ khởi kiện đòi chị T trả nợ 06 lần với số tiền bằng 3.636.000 đồng nhưng chị T phản đối, chị chỉ thừa nhận có nợ cho ông Đ 02 lần với số tiền 1.325.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Đ khai việc mua bán trên chỉ thỏa thuận lời nói, không có lập văn bản, không ai biết và ông không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh cho việc chị T có nợ ông số tiền mà ông kiện đòi nêu trên. Do đó, căn cứ vào Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự, ông Đ phải chịu hậu quả pháp lý của việc không chứng minh được. Tuy nhiên, do chị T có thừa nhận một phần nghĩa vụ nên Hội đồng chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Đ, buộc chị T trả nợ cho ông Đ số tiền bằng 1.325.000 đồng; ông Đ không yêu cầu chị T trả lãi nên không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: Buộc ông Đ và chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, ông Đ thuộc diện người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ phần án phí dân sự sơ thẩm mà ông phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 91, 147, 228 và 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 275, 430, 440 và 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Minh Đ.

Buộc chị Đinh Thị T có nghĩa vụ trả cho ông Huỳnh Minh Đ số tiền mua thịt heo còn nợ bằng 1.325.000 đồng (một triệu, ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí:

Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho ông Huỳnh Minh Đ.

Buộc chị Đinh Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án công khai để xin xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Tiên Nghiệm